

## GIẢI TRÌNH BIẾN ĐỘNG KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3 NĂM 2020

- Căn cứ quy định của pháp luật về công bố thông tin và căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA (viết tắt là “IPA”) xin giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Quý 3 năm 2020 so với kết quả kinh doanh Quý 3 năm 2019 như sau:

### I. Báo cáo tài chính riêng (đơn vị: đồng)

Kết quả kinh doanh quý 3 năm 2020 so với cùng kỳ năm trước:

| TT | Chỉ tiêu                      | Quý 3.2020       | Quý 3.2019      | Chênh lệch       | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------|------------------|-----------------|------------------|-------|
| 1  | Doanh thu thuần               | 441.129.926      | 4.057.550.664   | (3.616.420.738)  | -820% |
| 2  | Giá vốn hàng bán              | 1.384.335.572    | 4.132.981.779   | (2.748.646.207)  | -199% |
| 3  | Doanh thu hoạt động tài chính | 7.960.194.823    | 1.866.826.985   | 6.093.367.838    | 77%   |
| 4  | Chi phí tài chính             | (24.885.826.471) | 6.471.705.736   | (31.357.532.207) | -126% |
| 5  | Chi phí bán hàng              |                  |                 | -                | 0%    |
| 5  | Chi phí quản lý doanh nghiệp  | 1.443.884.999    | 884.721.126     | 559.163.873      | 39%   |
| 6  | Lợi nhuận sau thuế TNDN       | 30.458.930.649   | (5.565.030.992) | 36.023.961.641   | 118%  |

Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 3 năm 2020 tăng 36 tỷ (tương ứng với 118%) so với cùng kỳ năm trước do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 6 tỷ (tăng 77%) chủ yếu là do tăng thu nhập lãi vay;
- Chi phí tài chính giảm 31 tỷ (giảm 126%) chủ yếu do hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư vào công ty con trong kỳ.

### II. Báo cáo tài chính hợp nhất (đơn vị: đồng)

Kết quả kinh doanh hợp nhất quý 3 năm 2020 so với cùng kỳ năm trước:

| TT | Chỉ tiêu                                            | Quý 3.2020      | Quý 3.2019     | Chênh lệch      | Tỷ lệ |
|----|-----------------------------------------------------|-----------------|----------------|-----------------|-------|
| 1  | Doanh thu thuần                                     | 74.266.266.861  | 67.742.090.644 | 6.524.176.217   | 10%   |
| 2  | Giá vốn hàng bán                                    | 26.856.014.729  | 27.243.235.940 | (387.221.211)   | -1%   |
| 3  | Doanh thu hoạt động tài chính                       | 48.784.679.044  | 9.778.267.160  | 39.006.411.884  | 399%  |
| 4  | Chi phí tài chính                                   | 27.657.528.063  | 15.465.772.710 | 12.191.755.353  | 79%   |
| 5  | Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết | 64.678.919.426  | 36.714.634.477 | 27.964.284.949  | 76%   |
| 6  | Chi phí bán hàng                                    | 2.117.863.784   | 1.274.217.610  | 843.646.174     | 66%   |
| 7  | Chi phí quản lý doanh nghiệp                        | 6.671.291.760   | 9.864.830.988  | (3.193.539.228) | -32%  |
| 8  | Lợi nhuận sau thuế TNDN                             | 129.704.753.180 | 59.346.541.279 | 70.358.211.901  | 119%  |

Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 3 năm 2020 tăng 70 tỷ đồng (tương ứng với 119%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do các nguyên nhân sau:



- Doanh thu bán điện thương phẩm tăng 6,5 tỷ tương ứng với 10% so với cùng kỳ năm trước.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 39 tỷ chủ yếu do tăng thu nhập lãi vay 11 tỷ và cổ tức nhận được trong kỳ tăng 29 tỷ so với Quý 3 năm 2019.
- Lãi từ các công ty liên kết tăng 28 tỷ do ghi nhận kết quả kinh doanh khả quan từ các công ty liên kết trong kỳ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

T/M CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



KẾ TOÁN TRƯỞNG  
*Nguyễn Thị Hương Thảo*

